

Thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam

Tào Thị Quyên^(*)

Nguyễn Thị Hà^(**)

Tóm tắt: *Thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân là một phương thức quan trọng để hiện thực hóa quyền làm chủ của nhân dân, đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước. Trên cơ sở phân tích những kết quả và hạn chế trong thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân ở Việt Nam thời gian qua, bài viết đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động này trong thời gian tới nhằm góp phần triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam.*

Từ khóa: Tham gia quản lý nhà nước, Quyền tham gia quản lý nhà nước, Thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước, Đảng Cộng sản Việt Nam, Đại hội XIII, Nghị quyết

Abstract: *Enabling citizens' engagement in state management is an important tool to achieve full citizenship and improve the performance of the state apparatus as well. The article provides an analysis of achievements and limitations in enabling citizens' engagement in state management in Vietnam over the past time. On that basis, it also proposes some quality-driven solutions for this task in the coming time in an effort to promote the implementation of the Resolution of the 13th National Congress of the Communist Party of Vietnam.*

Keywords: Engagement in State Management, Right to Engage in State Management, Enabling Citizens' Engagement in State Management, Communist Party of Vietnam, 13th National Congress, Resolution

Dẫn luận

Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam (2021: 173) đề ra chủ trương: “Phát huy tính tích cực chính trị - xã hội, trí tuệ, quyền và

trách nhiệm của nhân dân tham gia xây dựng, chính đồn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa...”. Thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước là một phương thức quan trọng để hướng tới xây dựng một nhà nước thực sự dân chủ, đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước. Quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân được thực hiện thông qua các hình thức: công dân góp ý,

^(*) PGS.TS., Viện Nhà nước và Pháp luật, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh;
Email: taoquyenhcma@gmail.com

^(**) ThS., Bộ Tư pháp.

thảo luận xây dựng chính sách, pháp luật; tham gia thảo luận các công việc chung của đất nước trên phạm vi cả nước và từng địa phương; kiến nghị, phản ánh với cơ quan nhà nước về tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội. Việc thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân là quá trình hiện thực hóa quy định pháp luật về quyền này thành các hành vi hợp pháp, cụ thể trong cuộc sống.

1. Thực trạng thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân ở Việt Nam

Thời gian qua, thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân ở Việt Nam đã đạt được những kết quả quan trọng, cụ thể như sau:

- *Về việc công dân tham gia thảo luận, góp ý kiến trong xây dựng chính sách, pháp luật:* Cá nhân công dân ở các vị trí, vai trò khác nhau đã tham gia trực tiếp hoặc thông qua các tổ chức mà mình tham gia để đưa ra ý kiến góp ý, đề xuất, phản biện đối với chính sách trong văn bản quy phạm pháp luật thông qua mạng Internet, qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua các cuộc hội nghị, hội thảo, tọa đàm khoa học... Chẳng hạn, trong đợt tổ chức lấy ý kiến nhân dân về Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 2013, sau 04 tháng triển khai Nghị quyết số 38/2012/QH13 của Quốc hội về việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 (từ ngày 02/01/2013 đến ngày 30/04/2013), đã có 26.091.276 lượt ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, với 28.149 hội nghị, hội thảo, tọa đàm (Xem: Ủy ban Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, 2013). Theo báo cáo của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đã có 8.071.913 ý kiến góp ý. Theo báo cáo kết quả tập hợp ý kiến góp ý trực tiếp gửi đến Ủy ban Dự thảo sửa đổi Hiến pháp, có 1.106 ý kiến góp ý (gửi qua đường bưu điện và qua thư điện tử), 1.878

ý kiến góp ý trên trang Dự thảo Online và 1.343 bài viết, bài phỏng vấn, góp ý trên các phương tiện thông tin đại chúng khác (Dẫn theo: Viện Chính sách công và Pháp luật - Viện Rosa Luxemburg Stiftung, 2013: 60). Kết quả lấy ý kiến nhân dân về Dự thảo Hiến pháp sửa đổi năm 2013 cho thấy các chủ thể, cả cơ quan nhà nước và nhân dân đều hết sức tích cực. Bên cạnh đó, thời gian qua, cũng có một số văn bản luật quan trọng, thu hút được đông đảo sự tham gia góp ý của cá nhân, tổ chức trong xã hội. Tính đến ngày 05/5/2015, đã có 8,5 triệu lượt ý kiến nhân dân góp ý cho Dự thảo Bộ luật Dân sự (Dẫn theo: Thu Hằng, 2015); đến ngày 20/9/2015 (hơn 2 tháng sau khi bắt đầu việc tổ chức lấy ý kiến), chỉ tính riêng khu vực phía Bắc, đã có khoảng hơn 3 triệu lượt ý kiến góp ý cho Bộ luật Hình sự (sửa đổi) (Dẫn theo: Phùng Hương, 2015). Thông qua tham gia thảo luận, góp ý kiến trong xây dựng chính sách, pháp luật, công dân đã góp phần tạo lập hệ thống pháp luật ngày càng dân chủ, phù hợp với thực tế và khả thi.

- *Về việc công dân kiến nghị, phản ánh với cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức nhà nước thông qua hoạt động tiếp công dân:* Theo báo cáo của Thanh tra Chính phủ, trong 3 năm gần đây, các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đều hết sức chú trọng thực hiện công tác tiếp công dân. Năm 2017, các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tiếp 415.383 lượt công dân (tăng 14% so với năm 2016) với 310.633 vụ việc (tăng 66% so với năm 2016)¹; năm 2018 đã tiếp 394.224 lượt công dân (giảm 5% so với năm 2017) với 271.249 vụ việc

¹ Xem thêm: Viện Chính sách công và Pháp luật - Viện Rosa Luxemburg Stiftung, 2013; Thanh tra Chính phủ, 2017; Thanh tra Chính phủ, 2018; Thanh tra Chính phủ, 2019; Nguyễn Thế Chung, 2019; Tào Thị Quyên, 2020.

(giảm 15% so với năm 2017)¹; năm 2019 đã tiếp 424.985 lượt công dân (tăng 1,6% so với năm 2018) với 256.231 vụ việc (giảm 5,5% so với năm 2018)². Trong số các kiến nghị của công dân, có nhiều kiến nghị nhằm đề xuất giải pháp với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền về những vấn đề liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật và công tác quản lý, điều hành. Thông qua đó, giúp hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước đạt hiệu quả và phục vụ nhân dân tốt hơn.

- *Về việc công dân thảo luận và quyết định các vấn đề ở địa phương*: Chính quyền cấp cơ sở ở các địa phương đã phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức hội nghị để nhân dân bàn bạc và quyết định trực tiếp những công việc liên quan thiết thực với quyền lợi của nhân dân như: Xây dựng quy ước, hương ước ở khu phố, ấp; tiêu chí xét hộ gia đình văn hóa; bình xét hộ nghèo hằng năm; kế hoạch xây dựng đường giao thông nông thôn, xây dựng nhà đại đoàn kết, mái ấm tình thương, bình xét cho vay vốn sản xuất kinh doanh hoặc các công trình phúc lợi... Chính quyền các xã, phường, thị trấn cũng thường họp bàn thống nhất với nhân dân về phương án và mức đóng góp kinh phí đối với các công trình phúc lợi công cộng như: việc lắp đặt hệ thống chiếu sáng đường giao thông ở thôn, tổ dân phố, việc xây dựng nhà văn hóa thôn; vận động nhân dân bảo vệ môi trường, tham gia các phong trào thi đua, yêu nước, đăng ký gia đình văn hóa... Ngoài ra, việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng khu phố/ấp, thành viên Ban Thanh tra nhân

dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng đã được tổ chức theo định kỳ, đạt kết quả theo tinh thần Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Xem: Tào Thị Quyên, 2020).

Hầu hết các ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn đều thực hiện đầy đủ thủ tục lấy ý kiến nhân dân tham gia trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định như: kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, 5 năm của cấp xã; dự thảo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết; chủ trương, phương án đền bù hỗ trợ giải phóng mặt bằng, dự thảo quy hoạch, đề án, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững,... Thông qua đó, các chủ trương, chính sách của chính quyền cơ sở cụ thể, sát hợp thực tiễn hơn và tạo được sự đồng thuận cao trong tổ chức thực hiện.

Tuy nhiên, thực tiễn thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân còn nhiều hạn chế, vướng mắc. Cụ thể là³:

Thứ nhất, việc thảo luận, góp ý kiến trong xây dựng chính sách, pháp luật còn lãng phí, hình thức, chưa thật sự hiệu quả; ít người dân thực sự quan tâm, dành thời gian và công sức để chủ động tìm hiểu chính sách, pháp luật, góp ý kiến để bảo vệ quyền lợi của mình trước sự tác động của các chính sách trong dự thảo văn bản pháp luật.

Thứ hai, việc thực hiện quyền kiến nghị, phản ánh với cơ quan nhà nước của công dân trong nhiều trường hợp chưa đúng theo quy định pháp luật. Nhiều công dân khi kiến nghị, phản ánh chưa thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ của mình như không cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung kiến nghị, phản ánh; nhiều trường hợp khiếu nại, tố cáo đã được giải quyết đúng chính sách,

¹ Thanh tra Chính phủ (2017), *Báo cáo số 152/BC-TTCTP tổng kết công tác năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018 của ngành Thanh tra*.

² Thanh tra Chính phủ (2018), *Báo cáo số 100/BC-TTCTP tổng kết công tác năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 của ngành Thanh tra*.

³ Thanh tra Chính phủ (2019), *Báo cáo số 100/BC-TTCTP tổng kết công tác năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của ngành Thanh tra*.

pháp luật, được cơ quan trung ương kiểm tra, rà soát, kết luận, thông báo bằng văn bản và trực tiếp giải thích hướng dẫn nhiều lần nhưng công dân vẫn cố tình đeo bám khiếu nại, tố cáo kéo dài gây áp lực cho cơ quan chính quyền ở địa phương. Còn tình trạng người dân vi phạm các quy định pháp luật về tiếp công dân, như: khi khiếu nại, tố cáo không đạt được mục đích, nguyện vọng thì có thái độ bức xúc, lăng mạ cán bộ tiếp dân, nói xấu chế độ, quá khích, chửi bới, thiếu tôn trọng đối với cán bộ tiếp công dân; có nhiều trường hợp lợi dụng việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh để xúc phạm, lăng mạ cán bộ lãnh đạo, cán bộ tiếp công dân, gây mất an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Thứ ba, việc thi hành pháp luật và áp dụng pháp luật trong quá trình tiếp công dân của cơ quan nhà nước có thẩm quyền chưa nghiêm túc. Theo quy định pháp luật, người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước phải tiếp công dân “ít nhất là 01 ngày/1 tháng” nhưng nhiều người chưa thực hiện hoặc giao cho cấp phó thực hiện thay. Bên cạnh đó, việc tiếp nhận, giải thích, xử lý các kiến nghị, phản ánh của công dân cũng chưa được thực hiện đầy đủ, thiếu tính thuyết phục nên hiệu quả không cao. Một số cơ quan, thủ trưởng còn có biểu hiện ngại khó, ngại va chạm, ngại đối thoại trực tiếp với người dân, không lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân, dẫn đến không xử lý kịp thời các kiến nghị, phản ánh của nhân dân.

Số lượng kiến nghị của công dân về tổ chức, hoạt động của các cơ quan trong bộ máy nhà nước gửi đến các cơ quan chức năng như Ban Dân nguyện của Quốc hội, Thanh tra Chính phủ cao, nhưng tỷ lệ kiến nghị được giải quyết còn thấp, chưa như mong muốn của công dân. Theo số liệu của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, tỷ lệ chính quyền không đối thoại với công dân và không dự các phiên tòa đều tăng qua từng

năm. Từ năm 2015 đến 2017, kể từ khi Luật Tổ tụng hành chính có hiệu lực, cả nước có 11.180 quyết định hành chính và hành vi hành chính bị tòa án hủy toàn bộ hoặc một phần (Dẫn theo: Nguyễn Thế Chung, 2019).

2. Một số giải pháp triển khai thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân ở Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng

Một là tiếp tục hoàn thiện pháp luật và ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật về quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân.

Cần rà soát và sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật về quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân để bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của pháp luật; Bảo đảm thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các quan điểm, chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam về quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân, trong đó đặc biệt chú trọng chủ trương: Bảo đảm để nhân dân tham gia ở tất cả các khâu của quá trình đưa ra những quyết định liên quan đến lợi ích, cuộc sống của nhân dân, từ nêu sáng kiến, tham gia thảo luận, tranh luận đến giám sát quá trình thực hiện. Tập trung xây dựng những văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền làm chủ của nhân dân (Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, 2016). Tại Đại hội XIII, Đảng Cộng sản Việt Nam (2021: 137) đã xác định quan điểm: “Đảng và Nhà nước ban hành đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật tạo nền tảng chính trị, pháp lý, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền làm chủ của nhân dân”.

Bảo đảm tính khách quan, khoa học trong xây dựng, hoàn thiện pháp luật về quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân. Trong quá trình xây dựng pháp luật về vấn đề này, cần đặc biệt lưu ý đến việc tiến hành lập báo cáo đánh giá tác động của chính sách, báo cáo phân tích các chính

sách có liên quan để bảo đảm tính phù hợp, khách quan của việc lựa chọn các phương án điều chỉnh. Đồng thời, chú trọng tính toàn diện các điều kiện bảo đảm thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân; Giải quyết một cách thỏa đáng, hài hòa giữa khả năng quản lý, điều hành của Nhà nước với yêu cầu bảo đảm các quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân.

Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tổ chức lấy ý kiến nhân dân; quy định các hình thức lấy ý kiến nhân dân; trách nhiệm tập hợp, tiếp thu, phản hồi ý kiến nhân dân. Thiết lập cơ chế để các đối tượng trực tiếp chịu sự điều chỉnh của văn bản quy phạm pháp luật được quyền chủ động tham gia vào quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Tiếp tục hoàn thiện các quy định về việc lấy ý kiến nhân dân vào quy hoạch, kế hoạch phát triển của địa phương. Xác định rõ quy trình thực hiện việc lấy ý kiến người dân trong lập quy hoạch; quy định trách nhiệm tổng hợp, tiếp thu ý kiến đóng góp của nhân dân; Thiết lập cơ chế giải trình ý kiến đóng góp của nhân dân vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Quy định đa dạng hóa các hình thức để nhân dân bàn, quyết định trực tiếp, bảo đảm linh hoạt và có thể phù hợp với nhiều loại địa bàn, trong đó có cả các địa bàn vùng sâu, vùng xa, mật độ dân cư thưa thớt hoặc những địa bàn có nhiều người đi làm ăn xa... Quy định về trách nhiệm pháp lý, chế tài xử phạt hay hậu quả pháp lý mà các chủ thể phải gánh chịu khi không thực hiện hoặc thực hiện không đúng các nội dung để nhân dân bàn, quyết định hoặc tổ chức lấy ý kiến nhân dân.

Quy định rõ vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương, nhất là cấp cơ sở trong việc thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân, xác định cụ thể

chế tài xử lý đối với hành vi vi phạm. Xác định rõ cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong triển khai các công việc bảo đảm thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân.

Tiếp tục hoàn thiện pháp luật về tiếp công dân, ban hành văn bản quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiếp công dân. Sửa đổi một số quy định tại Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân. Chẩn hạn theo Điều 8 Nghị định số 64, Trưởng Ban Tiếp công dân cấp huyện do 01 lãnh đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện phụ trách. Do Trưởng Ban Tiếp công dân phải kiêm nhiều việc nên chưa tập trung cho công tác tiếp công dân. Trong Nghị định được sửa đổi đã quy định bổ sung Phó trưởng Ban Tiếp công dân cấp huyện nhằm bảo đảm công tác này trong trường hợp Trưởng Ban đi công tác.

Hai là tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân.

Để có thể thực hiện tốt giải pháp này, các cơ quan, đơn vị từ Trung ương đến địa phương cần triển khai các công việc cụ thể sau: 1/ Bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật về quyền tham gia quản lý nhà nước nói riêng cho báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; 2/ Biên soạn, phát hành các loại hình tài liệu về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng; 3/ Lồng ghép việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân trong các chương trình, hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; 4/ Tổ chức tập huấn phổ biến giáo dục pháp luật về quyền tham gia quản lý nhà nước cho cán bộ, công chức, viên chức và

các tầng lớp nhân dân theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước cấp trên; 5/ Phối hợp, tổ chức triển khai công tác giáo dục pháp luật trong các cấp học, bậc học, bảo đảm cho cán bộ, giáo viên và học viên, sinh viên, học sinh hiểu biết pháp luật về quyền tham gia quản lý nhà nước; 6/ Bố trí cán bộ có đủ trình độ chuyên môn về luật, có kỹ năng làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ở các cấp, các ngành, địa phương; 7/ Đầu tư đủ kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ở các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị; 8/ Phát huy vai trò, nâng cao trách nhiệm của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật ở các cấp, các ngành, địa phương.

Ba là công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi và dân chủ hóa quá trình tổ chức thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân.

Việc dân chủ hóa, công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước. Việc tham gia thảo luận, góp ý xây dựng pháp luật và thảo luận, góp ý về các quyết sách của địa phương, cơ sở phải được tiến hành từ công đoạn lập chương trình xây dựng pháp luật, đến khâu soạn dự thảo văn bản pháp luật và đề án, kế hoạch kinh tế - xã hội của địa phương đến công đoạn lấy ý kiến, thảo luận; tiếp đến là khâu thẩm định, thẩm tra, khâu tập hợp, tiếp thu, phản hồi, chỉnh lý văn bản; đến khâu thông qua, công bố và triển khai thi hành văn bản pháp luật. Công khai, dân chủ trong tất cả các khâu như vậy là điều kiện cần thiết để tất cả các nhóm công dân có thể dễ dàng tiếp cận, nắm bắt nội dung, tinh thần của các dự thảo để tham gia thảo luận, góp ý. Các ý kiến thảo luận, góp ý cần phải được công khai, xem xét, nêu được tiếp thu hay không cũng cần sự giải trình đầy đủ.

Bốn là tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện, thanh tra, kiểm tra và sơ kết, tổng kết, khen thưởng, xử lý vi phạm trong thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân.

Sự lãnh đạo kịp thời, chỉ đạo toàn diện của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương phải được bảo đảm đối với tất cả các nội dung tham gia quản lý nhà nước của công dân. Cần có cơ chế theo dõi, đánh giá hoạt động của cơ quan, tổ chức tiến hành các nội dung nhân dân tham gia quản lý nhà nước, đồng thời Quốc hội, Hội đồng Nhân dân các cấp tăng cường giám sát đối với quá trình tổ chức thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân. Thiết lập và thực hiện cơ chế thống kê, báo cáo, tiến hành sơ kết, tổng kết, tổ chức khen thưởng, xử lý vi phạm trong thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân.

Năm là kiện toàn công tác tiếp công dân, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước trong công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh của công dân.

Thiết lập môi trường tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân thuận tiện, thân thiện, cởi mở để người dân kịp thời phản ánh, kiến nghị với cơ quan nhà nước; tạo lập lòng tin của người dân vào việc đóng góp xây dựng chính quyền; làm tốt công tác giải quyết đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân; bảo đảm việc giải quyết khách quan, toàn diện, công bằng, đúng pháp luật và kịp thời.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh của công dân. Để giúp người đứng đầu cơ quan trực tiếp thực hiện tiếp công dân đạt hiệu quả cao, cơ quan, đơn vị có chức năng tham

mưu cho lãnh đạo cần có sự chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng, phân tích và dự báo tốt các tình huống, thực hiện và vận dụng đúng các quy định của pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn thư, kiến nghị của công dân.

Sáu là tăng cường sự tham gia, phối hợp của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, các thiết chế tổ dân phố, làng, xã, thôn, ấp, bản trong thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tổ chức tốt việc tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của công dân sẽ góp phần nâng cao chất lượng sự tham gia của công dân trong quản lý nhà nước. Các thiết chế ở tổ dân phố, làng xã, thôn, ấp, bản tiếp tục chủ động, phát huy vai trò, tích cực tham gia góp ý kiến xây dựng chính sách, pháp luật mỗi khi cơ quan nhà nước cấp trên tổ chức lấy ý kiến nhân dân, nhất là việc tổ chức họp tổ dân phố, thôn, ấp, bản... để thảo luận về các văn bản liên quan đến cuộc sống của nhân dân; tích cực tham gia thảo luận, góp ý về các vấn đề quan trọng ở cơ sở, ở tổ dân phố, thôn, bản... Đây là cấp gần dân nhất có thể nhanh chóng tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của nhân dân về những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân.

Bảy là tăng cường đầu tư ngân sách, bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất cho công tác tổ chức thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân.

Kinh phí, cơ sở vật chất, nguồn lực là những điều kiện bảo đảm quan trọng để thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân đạt hiệu quả. Nhà nước cần xác định tăng nguồn ngân sách cho việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân trong xây dựng chính sách, pháp luật, tăng chi ngân sách cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; Tăng cường đầu tư bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất cho công tác tiếp công dân, tổ chức thảo luận về các vấn

đề quan trọng của địa phương, cơ sở. Đầu tư mua sắm các thiết bị công nghệ thông tin như máy tính, điện thoại, máy ghi âm, máy ghi hình... Trong các điều kiện bảo đảm nêu trên, điều kiện bảo đảm về nơi tiếp công dân có vai trò hết sức quan trọng. Hiện đại hóa trụ sở tiếp công dân, tạo điều kiện thuận lợi để công dân trực tiếp đến kiến nghị, phản ánh với cơ quan nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý điều hành của cơ quan nhà nước và phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn.

Tóm lại, quyền tham gia quản lý nhà nước là một trong những quyền chính trị quan trọng của công dân, được thực hiện thông qua các hình thức: Công dân góp ý, thảo luận xây dựng chính sách, pháp luật; tham gia thảo luận các công việc chung của đất nước trên phạm vi cả nước và từng địa phương; kiến nghị, phản ánh với cơ quan nhà nước về tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức thực hiện tốt quyền này trong thực tế là một trong những biện pháp nhằm triển khai thực hiện chủ trương đã đề ra tại Đại hội XIII về đẩy mạnh phát huy dân chủ, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân. Để tiếp tục phát huy kết quả và khắc phục những hạn chế, bất cập trong thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân, tổ chức thực hiện chủ trương đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam về vấn đề này, cần tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp và sự tham gia của cả hệ thống chính trị. Thông qua đó, nhân dân phát huy tốt hơn vai trò chủ thể quyền lực, đồng thời góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy nhà nước □

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI (2016), *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI tại Đại hội*

- Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng*, <https://nhandan.com.vn/dang-va-cuoc-song/bao-cao-chinh-tri-cua-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xi-tai-dai-hoi-dai-bieu-toan-quo-lan-thu-xii-cua-dang-258476/>, truy cập ngày 24/3/2020.
2. Nguyễn Thế Chung (2019), *Thực hiện phát huy dân chủ ở nước ta hiện nay: Thực trạng và giải pháp*, <http://danvan.vn/Home/Quy-che-dan-chu/10917/Thuc-hien-phat-huy-dan-chu-o-nuoc-ta-hien-nay-Thuc-trang-va-giai-phap>, truy cập ngày 24/3/2020.
 3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
 4. Thu Hằng (2015), *Khoảng 8,5 triệu lượt ý kiến nhân dân tham gia góp ý Dự thảo Bộ luật dân sự*, Báo Pháp luật, <https://baophapluat.vn/tu-phap/khoang-85-trieu-luot-y-kien-nhan-dan-tham-gia-gop-y-du-thao-blts-221000.html>, truy cập ngày 15/7/2020.
 5. Phùng Hương (2015), *Hơn 3 triệu lượt ý kiến góp ý Dự thảo Bộ luật Hình sự (sửa đổi)*, <http://www.daibieunhandan.vn/hon-3-trieu-luot-y-kien-gop-y-du-thao-bo-luat-hinh-su--sua-doi--358793>, truy cập ngày 15/7/2020.
 6. Tào Thị Quyên (2020), Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu Đề tài cấp cơ sở “Thực hiện pháp luật về quyền tham gia quản lý nhà nước của công dân ở Việt Nam”, PGS.TS. Tào Thị Quyên chủ nhiệm, Viện Nhà nước và Pháp luật, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì, nghiệm thu năm 2020.
 7. Ủy ban Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 (2013), *Báo cáo tổng kết sửa đổi Hiến pháp năm 1992*, <http://quochoi.vn/thongtinchuyende/Pages/cacvanban.aspx?ItemID=27106>, truy cập ngày 17/2/2021.
 8. Viện Chính sách công và Pháp luật - Viện Rosa Luxemburg Stiftung (2013), *Vai trò, sự tham gia của nhân dân trong xây dựng và thực hiện Hiến pháp: Những vấn đề lý luận và thực tiễn trên thế giới và ở Việt Nam*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Hà Nội.
-
- (tiếp theo trang 30)
13. Phạm Thị Duyên Thảo (2016), “Kiểm soát và hạn chế quyền lực nhà nước thời Lê Thánh Tông - những giá trị hiện đại”, Tạp chí *Nghiên cứu Lập pháp*, số 18 (322), tr.19-29.
 14. Trung tâm Từ điển học (2013), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng, Đà Nẵng.
 15. *Lim Teck Chye v Public Prosecutor* [2004] SGHC 72, <https://www.supremecourt.gov.sg/docs/default-source/module-document/judgement/2004-sghc-72.pdf/>, truy cập ngày 15/10/2020.
 16. *Singapore - Political parties*, <https://www.nationsencyclopedia.com>, truy cập ngày 15/10/2020.
 17. *Teck Long v Public Prosecutor* [2005] SGHC 123, <https://www.supremecourt.gov.sg/docs/default-source/module-document/judgement/2005-sghc-123.pdf/>, truy cập ngày 15/10/2020.
 18. <https://www.transparency.org/en/cpi/201>, truy cập ngày 15/10/2020.
 19. <https://www.transparency.org/en/countries/singapore>, truy cập ngày 15/10/2020.
 20. <https://www.cpib.gov.sg/case-studies/public-sector>, truy cập ngày 15/10/2020.